

Số: 491 /2015/NQ-HĐND

Long An, ngày 22 tháng 01 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**

**Về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 169/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN  
KHÓA VIII-KỲ HỌP THỨ 12  
(Kỳ họp bất thường)**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2013/NĐ-CP ngày 28/3/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình về quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Sau khi xem xét Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 16/01/2015 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Long An; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế-Ngân sách HĐND và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong quy định mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ (%) trích để lại từ nguồn thu phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Nghị quyết số 169/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

1. Bổ sung tại cột thứ 6 (ghi chú), khoản 1.1, mục 1, phần B lệ phí hộ tịch như sau:

Miễn lệ phí hộ tịch khi đăng ký lần đầu, cấp mới, thay mới theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với: Khai sinh; kết hôn; khai tử; thay đổi cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch. **Trường hợp đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài vẫn thực hiện thu theo quy định.**

2. Sửa đổi, bổ sung mục 3, phần B “Lệ phí địa chính đối với hộ gia đình, cá nhân” như sau:

a) Bổ sung điểm d, khoản 3.1: “Miễn lệ phí địa chính cấp giấy chứng nhận đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn”.

b) Sửa đổi , bổ sung tại cột thứ 4 mức thu, khoản 3.2 lệ phí địa chính đối với hộ gia đình, cá nhân tại các khu vực khác: “Mức thu bằng 50% các mức được áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân tại các phường nội thành thuộc thành phố Tân An, thị xã Kiến Tường”.

3. Sửa đổi nội dung dẫn chiếu của cột thứ 4 mức thu, khoản 6.1 và 6.2 mục 6, phần A “Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô” từ số “7.1” thành số “6.1”.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khoá VIII, kỳ họp thứ 12 (kỳ họp bất thường) thông qua ngày 22 tháng 01 năm 2015.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

**Nơi nhận:**

- UB Thường vụ QH (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP.QH, VP.CP (TP.HCM) (b/c);
- TT.TU (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa VIII;
- Các sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ và CV VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

